

VẬN DỤNG MỘT SỐ NỘI DUNG MỚI TRONG VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG VÀO NGHIÊN CỨU, GIẢNG DẠY CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

PGS, TS ĐỖ THỊ THẠCH

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

♦ **Tóm tắt:** Đại hội XIII của Đảng diễn ra từ ngày 25-01 đến ngày 02-02-2021, có nhiều nội dung rất quan trọng, trong đó có những nội dung về chủ nghĩa xã hội và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Bài viết chỉ rõ những nội dung mới về chủ nghĩa xã hội trong Văn kiện Đại hội XIII và việc vận dụng trong nghiên cứu, giảng dạy chuyên ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học.

♦ **Từ khóa:** Chủ nghĩa xã hội; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Đại hội XIII.

Ngày nhận: 08-10-2021

Ngày thẩm định: 25-10-2021

Ngày duyệt đăng: 15-12-2021

1. Một số điểm mới liên quan đến chủ nghĩa xã hội khoa học trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam

Thứ nhất: Chủ đề của Đại hội

Trong chủ đề Đại hội, ngoài việc bổ sung thêm các cụm từ “*năng lực cầm quyền*” vào nội dung “*nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng*”; bổ sung “*hệ thống chính trị*”, “*toàn diện*”, “*tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa*”; Đảng xác định: “*đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa*”¹. Thành tố này, Đại hội XIII bổ sung thay cho thành tố: “*...sớm đưa nước ta cơ bản trở*

thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”² của Đại hội XII.

Điểm mới ở đây là: (1) chỉ rõ hơn thời gian và các mục tiêu phấn đấu của nước ta, không chung chung như Văn kiện Đại hội XII; (2) khẳng định mục tiêu trở thành nước phát triển đến giữa thế kỷ XXI chứ không chỉ là cơ bản trở thành nước công nghiệp hiện đại và mục tiêu theo định hướng xã hội chủ nghĩa chứ không phải theo hướng hiện đại. Như vậy, Đại hội XIII xác định mục tiêu cao hơn về trình độ phát triển, rõ hơn về tính chất xã hội chủ nghĩa mà toàn Đảng, toàn dân ta cần tập trung phấn đấu từ nay đến giữa thế kỷ XXI.

Thứ hai: Tổng kết, đánh giá chung về 10 năm thực hiện Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011, 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội (2011-2021), nhất là 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991 và 35 năm thực hiện đường lối đổi mới³

So với Văn kiện Đại hội XII (chỉ có mục tổng kết 30 năm đổi mới), Văn kiện Đại hội XIII bổ sung tổng kết 30 năm thực hiện Cương lĩnh 1991, trong đó có một số nội dung liên quan đến chủ nghĩa xã hội khoa học:

(1) *Đánh giá về thành tựu lý luận: Mục tiêu, đặc trưng, những phương hướng cơ bản và những quan hệ lớn mang tính quy luật trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc tiếp tục được bổ sung, cụ thể hóa và phát triển với những nhận thức quan trọng. Lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa. Đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới⁴.*

(2) *Đánh giá về thành tựu thực tiễn: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”; khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là “phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại”⁵.*

Thứ ba: Quan điểm chỉ đạo của Đại hội

Đại hội XIII nêu 5 quan điểm chỉ đạo⁶, trong đó có một số quan điểm, nội dung liên quan trực tiếp đến chủ nghĩa xã hội khoa học:

(1) Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng...; (2) Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc của Hiến chương Liên Hiệp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, cùng có lợi...; triển khai đồng bộ 4 trụ cột phát triển đã được nêu ở Đại hội XII; (3) *Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu*

nước, ý chí tự cường dân tộc... và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; (4) bồi dưỡng sức dân,... có cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng nhân tài,... ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới cho đất nước phát triển nhanh và bền vững...

Thứ tư: Mục tiêu của Đại hội

Từ mục tiêu tổng quát được đề cập trong chủ đề Đại hội, Văn kiện Đại hội XIII nêu 3 mục tiêu cụ thể⁷. Đây là những điểm rất mới liên quan đến một số nội dung giảng dạy chủ nghĩa xã hội khoa học. Đó là, Đại hội XIII: (1) đã khắc phục điểm chung chung, thiếu xác định về thời gian trong mục tiêu đến năm 2045 nêu tại Văn kiện Đại hội XII; (2) xác định rõ hơn về các chỉ tiêu cụ thể (*trình độ phát triển, trình độ công nghiệp và thu nhập bình quân đầu người*) cho mỗi một dấu mốc gắn với sự kiện lịch sử trọng đại của Đảng (2030), của dân tộc (2045) nhằm định hướng phấn đấu cho toàn Đảng, toàn dân, các cấp, các ngành, các lĩnh vực. Các chỉ tiêu phát triển theo những nấc thang từ thấp đến cao, dần dần, không nhảy vọt. Qua đó, cho thấy sự thận trọng của Đảng trong xác định các tiêu chí của từng dấu mốc phát triển đất nước.

Thứ năm: Định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030

Văn kiện Đại hội XIII nêu 12 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam⁸ (Đại hội XII, mục này được thể hiện bằng *Nhiệm vụ tổng quát*). Trong đó, có một số điểm mới nổi bật:

(1) *Định hướng chung: Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường...; khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước⁹. Thể chế phát triển bền vững là thể chế bảo đảm cho sự vận hành đồng bộ, thuận lợi,*

thúc đẩy sự phát triển toàn diện của các lĩnh vực trong đời sống, từ kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hội nhập quốc tế, hướng tới thực hiện yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước. Trong thể chế phát triển, thể chế chính trị là yếu tố trung tâm, quyết định, chi phối đối với thể chế của các lĩnh vực còn lại.

(2) *Một số định hướng cụ thể*: (i) Hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; (ii) *Tạo đột phá* trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực *chất lượng cao* (Đại hội XII là *nâng cao chất lượng nguồn nhân lực*), *thu hút và trọng dụng nhân tài*; (iii) Văn hóa và con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, *động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc*; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là *trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất* của đất nước; (iv) *Thực hành* (Đại hội XII là *hoàn thiện*) và *phát huy rộng rãi* dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và *vai trò chủ thể* của nhân dân; (v) *Xây dựng, chỉnh đốn Đảng*; xây dựng *đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu*; (vi) *Năm vững* (Đại hội XII là *quán triệt*), xử lý tốt 10 mối quan hệ lớn, trong đó, có bổ sung mới 01 mối quan hệ lớn: *Giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội*; bổ sung, hoàn thiện và làm rõ hơn mối quan hệ lớn của Đại hội XII: *Giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường*.

Bên cạnh đó, Đảng nhấn mạnh, trong nhận thức và giải quyết các quan hệ lớn, *cần chú trọng hơn đến “bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng, hoàn thiện quan hệ sản xuất tiến bộ, phù hợp; phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữ vững độc lập, tự chủ và phát huy quyền làm chủ của nhân dân”*¹⁰.

Thứ sáu: Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Đề cập đến các giai tầng trong xã hội, Đại hội XIII bổ sung một số nội dung mới: (1) *Xây dựng giai cấp công nhân hiện đại... thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Định hướng, quản lý tốt sự ra đời, hoạt động của các tổ chức công nhân tại doanh nghiệp ngoài tổ chức công đoàn hiện nay*¹¹; (2) *Xây dựng giai cấp nông dân gắn liền với phát triển nông nghiệp và quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa nông thôn, tạo điều kiện để cư dân nông thôn trở thành cư dân đô thị mà không dẫn đến di cư quy mô lớn*¹²; (3) *Đối với trí thức: Trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng đối với nhân tài, các nhà khoa học đầu ngành, các nhà khoa học có khả năng chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt quan trọng*¹³; (4) *Phát triển đội ngũ doanh nhân... có tinh thần cống hiến cho dân tộc, có chuẩn mực văn hóa, đạo đức tiến bộ và tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo, kinh doanh lành mạnh, cống hiến tài năng*¹⁴.

Thứ bảy: Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân và xây dựng hệ thống chính trị

Về vấn đề dân chủ, Đại hội XIII nhấn mạnh làm rõ: (1) *Cụ thể hóa, hoàn thiện thể chế thực hành dân chủ* theo Cương lĩnh 2011 và Hiến pháp 2013; (2) *Nhấn mạnh dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, nhất là dân chủ ở cơ sở*; (3) *Nhấn mạnh và bổ sung phương châm thực hành dân chủ: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”*¹⁵; (4) *Đề cao vai trò, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*¹⁶; (5) *Bổ sung mối quan hệ lớn thứ 10 cần nắm vững và xử lý: giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội*¹⁷.

Về xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị, Đại hội XIII nhấn mạnh, làm rõ cơ chế hoạt

động của các chủ thể trong hệ thống chính trị: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm “nòng cốt” để nhân dân làm chủ. Trong đó, cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức xã hội. Đảng và Nhà nước ban hành đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật tạo nền tảng chính trị, pháp lý, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân¹⁸.

Đại hội XIII cũng nhấn mạnh đến vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đồng thời, chỉ rõ các hoạt động để nhân dân thể hiện vai trò làm chủ, phát huy quyền và trách nhiệm: (i) tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; (ii) xây dựng đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức; (iii) tham gia phát triển kinh tế; quản lý và tự quản xã hội; (iv) xây dựng, quản lý, thụ hưởng văn hoá; (v) xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, ngoại giao nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân¹⁹. Hơn nữa, Đại hội còn nhấn mạnh đến việc xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, gây rối nội bộ, làm mất ổn định chính trị - xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân dân.

Ngoài ra, Đại hội XIII cũng đề cập đến chủ trương nhất thể hóa trong công tác cán bộ: thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị, cơ bản thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân các cấp; bí thư cấp ủy là Chủ tịch Ủy ban nhân dân; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng dân phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận ở những nơi có điều kiện²⁰.

Thứ tám: Ba khâu đột phá chiến lược

Ba khâu đột phá chiến lược đã được xác định tại Đại hội XI, XII. Điểm mới trong Văn kiện Đại hội XIII là nhấn mạnh đến mức độ toàn diện cụ thể của mỗi khâu đột phá nhằm khắc phục các điểm nghẽn đối với phát triển đất nước²¹:

(1) Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa: hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng; huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển (đất đai, tài chính); đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực bằng hệ thống pháp luật.

(2) Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt, ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt.

(3) Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội, ưu tiên công trình trọng điểm quốc gia về giao thông, thích ứng biến đổi khí hậu, hạ tầng thông tin, viễn thông...

2. Những điểm mới của Đại hội XIII cần chú ý khi vận dụng vào nghiên cứu, giảng dạy chủ nghĩa xã hội khoa học

Một là: Nghiên cứu, nắm vững, lựa chọn một số nội dung cốt lõi của Văn kiện Đại hội XIII liên quan trực tiếp đến chủ nghĩa xã hội khoa học để vận dụng trong nghiên cứu, giảng dạy.

Văn kiện Đại hội XIII có rất nhiều nội dung có thể vận dụng vào nghiên cứu, giảng dạy các chuyên đề chủ nghĩa xã hội khoa học. Chẳng hạn như về: chủ nghĩa xã hội, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân; vai trò của các giai cấp, tầng lớp trong khối đại đoàn kết và khối liên minh giai cấp, tầng lớp; dân chủ xã hội chủ nghĩa; xây dựng gia đình và bình đẳng giới, dân tộc,

chính sách dân tộc; v.v.. Trong đó, các *điểm mới* về chủ nghĩa xã hội, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; về dân chủ, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; về dân tộc, chính sách dân tộc, có thể vận dụng được nhiều điểm mới trong nghiên cứu và giảng dạy.

Hai là: Trong vận dụng những điểm mới của Đại hội vào nghiên cứu, giảng dạy chủ nghĩa xã hội khoa học cần bảo đảm tính khoa học.

Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII là căn cứ lý luận, kim chỉ nam cho hoạt động của Đảng đối với chiến lược phát triển đất nước giai đoạn 5 năm, 10 năm và 20 năm, đòi hỏi mỗi luận điểm khi trích dẫn, phân tích trong nghiên cứu, giảng dạy chủ nghĩa xã hội khoa học cần phải đảm bảo tính khoa học, tránh cắt xén, “phóng họa” hoặc giải thích thiếu chính xác, thậm chí sai quan điểm. Theo đó, mỗi cán bộ giảng viên, nghiên cứu viên chuyên ngành chủ nghĩa xã hội khoa học cần nghiên cứu hết sức thấu đáo từng luận điểm của Văn kiện khi sử dụng, bảo đảm mỗi bài giảng, bài nghiên cứu không chỉ bảo đảm tính khoa học mà còn phải bảo đảm tính Đảng, tính định hướng dư luận, trực tiếp góp phần bảo vệ nền tảng và sự lãnh đạo của Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Phải luôn quán triệt tính phù hợp của các luận điểm với nội dung bài giảng, tính lịch sử, cụ thể, tính định hướng, tính hệ thống, tính kế thừa và phát triển các luận điểm trong Văn kiện Đại hội.

Chẳng hạn, về mục tiêu phát triển của đất nước: Ở Đại hội XII, Đảng ta đưa ra quan điểm “sớm” đưa nước ta trở thành nước công nghiệp là nhằm khắc phục mốc thời gian 2020 được nêu trong Đại hội XI. Đến Đại hội XIII, căn cứ vào thực tiễn phát triển đất nước, bối cảnh thế giới, Đảng ta đã xác định rõ hơn về mốc thời gian và các chỉ tiêu cụ thể gắn với mỗi một đầu mốc đến 2030 và 2045. Hay khi nêu mối quan hệ lớn giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội, khi nghiên cứu cho thấy, từ Đại hội VI

(1986) đã đề cập đến tư tưởng cốt lõi của mối quan hệ này. Ở các Đại hội tiếp theo cũng đều bàn đến, tuy chưa phản ánh đầy đủ nội hàm của mối quan hệ này (nhất là tên gọi), dẫn tới việc triển khai trên thực tế còn nhiều bất cập, đặt ra yêu cầu phải nhận diện mối quan hệ này đầy đủ, chính xác hơn như đã ghi trong Đại hội XIII.

Ngoài ra, cần hết sức tránh những nhận xét có tính phê phán hay tiêu cực về luận điểm nào đó trong Văn kiện Đại hội khi vận dụng vào công việc chuyên môn. Với tư cách là đảng viên, chúng ta đã thực hiện quyền dân chủ khi tham gia góp ý (nhiều lần với nhiều hình thức khác nhau) về nội dung Dự thảo các Văn kiện của Đảng. Tuy nhiên, có thể do lý do khách quan, chủ quan, có những ý kiến đóng góp của cá nhân này, cá nhân khác chưa được phản ánh trong Văn kiện Đại hội. Đây là điều hoàn toàn bình thường. Không vì thế mà suy diễn hay phán xét. Trách nhiệm của mỗi đảng viên của Đảng là, sau Đại hội toàn quốc, vẫn có thể tiếp tục góp ý với Đảng bằng các kết quả nghiên cứu khoa học của cá nhân hoặc thông qua các tổ chức. Có như vậy mới bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng và tính định hướng trong nghiên cứu, giảng dạy □

* Tất cả những cụm từ in nghiêng đều là những điểm mới (tác giả nhấn mạnh) của Đại hội XIII so với Đại hội XII và các Đại hội trước của Đảng.

1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21 Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H., 2021, tập 1, tr.112; 99; 103; 104; 109-111; 112; 114-120; 114; 120; 166; 166-167; 167; 168; 173; 173; 119; 173; 173-174; 186; 203-204.

² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. CTQGST, H., 2016, tr.76.